

Số: 982 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 11 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên (có Quy trình nội bộ cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./z

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT công báo, Tin học - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. Quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT

1. Quy trình số 01

Tên thủ tục: Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thụ lý giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do	Công chức, viên chức tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên	Giờ hành chính	- Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo, bộ phận có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	- Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả (bản phô tô) - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Thành phần hồ sơ
Bước 3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo phòng Chăn nuôi Thủy sản	0,5	
Bước 4	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý	Chuyên viên phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,5	- Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
	do - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết cần giải trình và bổ sung thêm. Thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo			thiện hồ sơ;
Bước 5	Tham mưu văn bản, chỉ đạo UBND huyện, UBND xã thông báo, tuyên truyền trên thông tin đại chúng, niêm yết công khai về phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng tại trụ sở UBND.	Chuyên viên phòng Chăn nuôi - Thủy sản	01	Dự thảo Văn bản thông báo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng.
Bước 6	Phê duyệt văn bản thông báo	Lãnh đạo Sở	0,5	Văn bản thông báo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản
Bước 7	Niem yết công khai về phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng tại trụ sở UBND huyện, UBND xã	UBND huyện, UBND xã	40	Niem yết công khai về phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng tại trụ sở UBND huyện, UBND xã
Bước 8	Tổ chức kiểm tra thực tế	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	06	Biên bản kiểm tra
Bước 9	Tham mưu Lãnh đạo phòng CNTS xem xét kết quả thẩm định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	02	- Báo cáo thẩm định - Dự thảo tờ trình trình UBND tỉnh - Dự thảo Quyết định
Bước 10	Tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp phê duyệt Tờ trình, Dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng CNTS	01	- Dự thảo tờ trình trình UBND tỉnh - Dự thảo Quyết định
Bước 11	Trình Ủy ban nhân tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp	01	- Tờ trình - Dự thảo Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 12	Phê duyệt Quyết định - Nếu đồng ý: Ký Quyết định - Nếu không đồng ý: Có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND tỉnh	08	Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng hoặc văn bản không công nhận quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng
Bước 13	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên. - Trả kết quả cho tổ chức cộng đồng	- UBND tỉnh Điện Biên - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên.	02	- Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng hoặc văn bản không công nhận quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Tổ chức ký nhận kết quả
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 63 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				

2. Quy trình số 02

Tên thủ tục: Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo qui định thụ lý giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo qui định, cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do	Công chức, viên chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên	Giờ hành chính	- Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.

Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo, bộ phận có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận tiếp nhận và Hẹn trả kết quả	0,5	- Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả (bản phô tô) - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ; Thành phần hồ sơ
Bước 3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo phòng Chăn nuôi Thủy sản (CNTS)	0,5	
Bước 4	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết cần giải trình và bổ sung thêm. Thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thực hiện các bước tiếp theo	Chuyên viên phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,5	- Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;
Bước 5	- Thẩm định các nội dung hồ sơ theo quy định. - Tham mưu văn bản, chỉ đạo UBND huyện, UBND xã thông báo, tuyên truyền trên thông tin đại chúng, niêm yết công khai về sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại trụ sở UBND. (Đối với đối với trường hợp sửa đổi bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản)	Chuyên viên phòng Chăn nuôi - Thủy sản	01	Dự thảo văn bản thông báo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng.
Bước 6	Phê duyệt văn bản thông báo (Đối với đối với trường hợp sửa đổi bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản)	Lãnh đạo Sở	01	Văn bản thông báo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản

Bước 7	Niêm yết công khai về phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng tại trụ sở UBND huyện, UBND xã (Đối với đối với trường hợp sửa đổi bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản)	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	45	Niêm yết công khai về phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản của tổ chức cộng đồng tại trụ sở UBND huyện, UBND xã
Bước 8	Tổ chức kiểm tra thực tế (Đối với đối với trường hợp sửa đổi bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản)	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	05	Biên bản kiểm tra
Bước 9	Tham mưu Lãnh đạo phòng CNTS xem xét kết quả thẩm định sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	01	- Báo cáo thẩm định - Dự thảo tờ trình trình UBND tỉnh - Dự thảo Quyết định
Bước 10	Tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp phê duyệt Tờ trình, Dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng CNTS	0,5	- Dự thảo tờ trình trình UBND tỉnh - Dự thảo Quyết định
Bước 11	Trình Ủy ban nhân tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp	01	- Tờ trình - Dự thảo Quyết định
Bước 12	Phê duyệt Quyết định - Nếu đồng ý: Ký Quyết định - Nếu không đồng ý: Có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND tỉnh	06	Quyết định sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng hoặc văn bản không ban hành Quyết định.
Bước 13	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên. - Trả kết quả cho tổ chức cộng đồng	- UBND tỉnh Điện Biên - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên	01	- Quyết định sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng hoặc văn bản không ban hành quyết định - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Tổ chức ký nhận kết quả
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 7 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng; 63 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp sửa đổi bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao, phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản;				

3. Quy trình số 03

Tên thủ tục: Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo qui định thụ lý giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo qui định, cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do	Công chức, viên chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên	Giờ hành chính	- Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo, bộ phận có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận tiếp nhận và Hẹn trả kết quả	0,25	- Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả (bản phô tô) - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Thành phần hồ sơ
Bước 3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo phòng Chăn nuôi Thủy sản	0,25	

Bước 4	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết cần giải trình và bổ sung thêm. Thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thông báo thời gian kiểm tra thực tế tại cơ sở, cho tổ chức/cá nhân; thực hiện thành lập đoàn kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở; Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng. 	Chuyên viên phòng Chăn nuôi - Thủy sản	<p>08 ngày đối với cấp mới giấy chứng nhận</p> <p>01 ngày đối với cấp lại giấy chứng nhận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - Dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra; - Dự thảo biên bản kiểm tra thực tế ; - Dự thảo giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất ương dưỡng giống thủy sản hoặc văn bản không công nhận.
Bước 5	Trình Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất ương dưỡng giống thủy sản hoặc văn bản không công nhận cơ sở	Lãnh đạo phòng CNTS	0,5	Dự thảo giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất ương dưỡng giống thủy sản hoặc văn bản không công nhận
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất ương dưỡng giống thủy sản hoặc văn bản không công nhận
Bước 7	<p>Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Thu phí, lệ phí 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất ương dưỡng giống thủy sản hoặc văn bản không công nhận - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Tổ chức, cá nhân ký nhận kết quả
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận; 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận.</p>				

4. Quy trình số 04

Tên thủ tục: Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện với sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo qui định thụ lý giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo qui định, cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do 	Công chức, viên chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên	Giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo, bộ phận có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Bộ phận tiếp nhận và Hẹn trả kết quả	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả (bản phô tô) - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Thành phần hồ sơ
Bước 3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo phòng Chăn nuôi Thủy sản	0,25	
Bước 4	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết cần giải trình và bổ sung thêm. Thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thông báo thời gian kiểm tra thực tế tại cơ sở, cho tổ chức/cá nhân; thực hiện thành lập đoàn kiểm tra đánh giá thực tế tại cơ sở; Dự 	<p>Chuyên viên phòng Chăn nuôi</p> <p>- Thủy sản</p>	<p>08 ngày đối với cấp mới giấy chứng nhận</p> <p>01 ngày đối với cấp lại giấy chứng nhận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - Dự thảo quyết định thành lập đoàn kiểm tra; - Dự thảo biên bản kiểm tra thực tế; - Dự thảo giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
	thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.			trồng thủy sản hoặc văn bản không công nhận
Bước 5	Trình Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản hoặc văn bản không công nhận.	Lãnh đạo phòng CNTS	0,5	Dự thảo giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản hoặc văn bản không công nhận
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0,5	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản hoặc văn bản không công nhận
Bước 7	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5	- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản hoặc văn bản không công nhận - Mẫu số 05. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Mẫu số 06. Sổ theo dõi hồ sơ. - Tổ chức, cá nhân ký nhận kết quả
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận. 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận				

5. Quy trình số 05

Tên thủ tục: Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ:- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo qui định thụ lý giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo qui định, cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do	Công chức, viên chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên	Giờ hành chính	Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Mẫu số 03: Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.